

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2018/HS-ST
Ngày: 04-01-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Minh Khánh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Minh Trí.

Ông Võ Quốc Quân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Hoàng Tỷ là Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:
Ông Trương Hoàng Mạnh – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 01 năm 2018, tại Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 37/2017/HSST ngày 31 tháng 10 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2017/QĐXXST ngày 06 tháng 12 năm 2017 và thông báo về việc thay đổi ngày xét xử số 02/TB-TA ngày 22 tháng 12 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trương Hoàng V – sinh năm 1994; Nơi cư trú: ấp Kinh Đ, xã M, huyện H, tỉnh Cà Mau; số CMND: **381800905**; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Minh P và bà Trần Thị B; tiền án; tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 26/9/2017, khởi tố ngày 04/10/2017, chuyển tạm giam ngày 05/10/2017 đến nay. (có mặt)

Bị hại: Anh Lê Văn G – sinh năm 1985. (có mặt)

Nơi cư trú: ấp Kinh Đ, xã M, huyện H, tỉnh Cà Mau.

Người làm chứng:

Chị Phan Thị B – sinh năm 1980. (vắng mặt).

Anh Phạm Sỹ K – sinh năm 1987. (vắng mặt).

Cùng cư trú: ấp Kinh Đ, xã M, huyện H, tỉnh Cà Mau.

Anh Nguyễn Minh H – sinh năm 1990. (vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp Kinh Đào Đ, xã M, huyện H, tỉnh Cà Mau.

Anh Võ Minh S – sinh năm 1988. (vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp M, xã M, huyện H, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 25/9/2017 Trương Hoàng V cùng với Nguyễn Văn T đánh bida tại quán bà Trần Thị Mỹ D ở ấp Kinh Đ, xã M, huyện H, tỉnh Cà Mau. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày Lê Văn G đi ngang thì V kêu vào uống nước. V hỏi G có nói chuyện việc V trúng số lấy tiền ăn nhậu với mẹ V không thì G không thừa nhận. Lúc này V đang cầm cây cơ đánh bida đánh G nhưng được mọi người can ngăn nên V đi bộ về nhà anh T ở cùng ấp, G lấy xe đuổi theo V. Khi đến nhà T, V vào nhà lấy cây dao tự chế cất dưới gầm giường trước đó, khi G đến thì V xông ra chém G nên G lấy cây sào phơi cá khô gần đó để đánh lại V. Lúc này V rút dao trong vỏ nhựa ra chém liên tiếp 04 nhát vào người G làm G bị thương tích. Sau đó V bị Công an bắt khẩn cấp.

Tại kết luận giám định pháp y về thương tích số 61/TgT ngày 28/9/2017 của Trung tâm giám định Pháp y tỉnh Cà Mau kết luận:

01 vết thương bờ trên xương đòn trái, kích thước 3cm x 0,2cm, tỷ lệ 1%.

01 vết thương hình chữ U mặt trước 1/3 dưới cẳng tay đến cổ tay trái, kích thước 18cm x 0,3cm, tỷ lệ 5%.

01 vết thương mặt mu ngón I bàn tay trái, kích thước 4cm x 0,1cm, tỷ lệ 1%.

01 vết thương mặt mu ngón II - III bàn tay trái, kích thước 7cm x 0,2cm, tỷ lệ 3%.

Gãy xương bàn II – III bàn tay trái, tỷ lệ 1%.

Đứt động mạch quay đã khâu nối, tỷ lệ 4%.

Đứt động mạch trụ đã khâu nối, tỷ lệ 4%.

Đứt thần kinh giữa đã khâu nối, tỷ lệ 11%.

Đứt thần kinh trụ đã khâu nối, tỷ lệ 11%.

Đứt thần kinh quay đã khâu nối, tỷ lệ 11%.

Đứt gân cấp chung các ngón đã khâu nối, tỷ lệ 3%.

Đứt gân gấp cổ tay quay đã khâu nối, tỷ lệ 3%.

Đứt gân gấp cổ tay trụ đã khâu nối, tỷ lệ 3%.

Tổng tỷ lệ thương tích là 50%. Thương tích do vật sắc tác động trực tiếp làm tổn thương da, mô liên kết da.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 38/KSĐT-TA ngày 27 tháng 10 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo Trương Hoàng V về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 3 Điều 104 Bộ luật Hình sự.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đồng ý với bản Cáo trạng đã truy tố và thừa nhận hành vi phạm tội.

Bị hại anh Lê Văn G trình bày: Về phần dân sự yêu cầu chi phí ăn uống, tiền thuốc, tiền thuê xe, tiền mất thu nhập bị cáo phải bồi thường tổng cộng là: 50.000.000 đồng. Bị cáo đã khắc phục được 2.000.000 đồng còn lại là: 48.000.000 đồng yêu cầu bị cáo phải bồi thường. Về trách nhiệm hình sự yêu cầu xử phạt bị cáo mức án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện H vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng. Ngoài ra Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Nghị quyết 41/2017/QH14 về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 về áp dụng hình phạt có lợi cho bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

* Áp dụng khoản 3 Điều 104; Điểm b, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Trương Hoàng V từ 5 đến 7 năm tù, về tội “Cố ý gây thương tích”.

* Về trách nhiệm dân sự: Bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường tất cả các khoản chi phí điều trị là 50.000.000 đồng, trừ 2.000.000 đồng bị cáo đã khắc phục trước số tiền còn lại là 48.000.000 đồng, bị cáo đồng ý nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

* Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 ống nhựa màu trắng, dài 47cm, đường kính rộng nhất 5cm; 01 khúc cây dài 1,79m, đường kính lớn nhất là 5cm; 01 khúc cây dài 2m, đường kính lớn nhất là 5,5cm.

Tại phiên tòa bị cáo có lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về tổng tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các

hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau: Vào khoảng 16 giờ ngày 25/9/2017, bị cáo Trương Hoàng V có hành vi dùng dao tự chế chém nhiều nhát vào người anh Lê Văn G tại ấp Kinh Đ, xã M, huyện H, tỉnh Cà Mau. Hậu quả làm cho anh G bị thương tích. Tại kết luận giám định pháp y về thương tích số 61/TgT ngày 28/9/2017 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Cà Mau kết luận: Tổng tỷ lệ thương tích của anh G là 50%. Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo V phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 3 Điều 104 Bộ luật Hình sự.

[3] Đối với bị cáo đã biết rõ sức khỏe của người khác là vốn quý, không ai có quyền xâm hại một cách trái pháp luật, thế nhưng chỉ vì nghi ngờ anh G có hành động nói việc làm không đúng của bị cáo cho gia đình biết mà bị cáo dùng dao tự chế là hung khí nguy hiểm, chém nhiều nhát vào người gây thương tích cho anh G.

[4] Hành vi của bị cáo xâm hại trực tiếp đến sức khỏe, làm giảm đi sức lao động của anh G và làm cho tình hình an ninh trật tự ở địa phương thêm phức tạp.

Bị cáo đã đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm về mọi hành vi và hậu quả do bị cáo gây ra.

Hành vi của bị cáo gây thương tích cho anh G, nên đã bị Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố về tội “Cố ý gây thương tích” được quy định tại khoản 3 Điều 104 của Bộ luật Hình sự năm 1999 là có cơ sở đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Để pháp luật được nghiêm minh thì hành vi của bị cáo được đưa ra xét xử trước phiên tòa hôm nay là cần thiết, để có thời gian giáo dục bị cáo thành người tốt đồng thời ngăn ngừa tội phạm.

[5] Xét về nhân thân: Bị cáo V không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, bị cáo có tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 là thật thà khai báo, ăn năn hối cải và bị cáo đã khắc phục một phần hậu quả cho bị hại. Ngoài ra căn cứ vào khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 với khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 thì mức hình phạt tại khoản 3 Điều 134 có khung hình phạt là nhẹ hơn so với khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999; căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14; khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 thì bị cáo sẽ được xem xét theo hướng có lợi cho bị cáo. Vì vậy Hội đồng xét xử xem xét đối với bị cáo trong việc lượng hình.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Lê Văn G yêu cầu bồi thường tất cả các chi phí ăn uống, tiền thuốc, tiền tàu xe, tiền mất thu nhập tổng cộng là: 50.000.000 đồng, trừ 2.000.000 đồng bị cáo V đã khắc phục trước, còn lại 48.000.000 đồng yêu cầu bị cáo V phải có trách nhiệm bồi thường. Bị cáo V tự nguyện đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại phù hợp với quy định của pháp luật nên được ghi nhận.

[7] Về vật chứng gồm: 01 ống nhựa màu trắng, dài 47cm, đường kính rộng nhất 5cm; 01 khúc cây dài 1,79m, đường kính lớn nhất là 5cm; 01 khúc cây dài 2m, đường kính lớn nhất là 5,5cm. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện H theo biên bản ngày 07/11/2017 do đây là công cụ phạm tội nên áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải nộp; Án phí dân sự sơ thẩm bị cáo phải nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm b, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14; khoản 3 Điều 7 và khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015;

Tuyên bố bị cáo Trương Hoàng V, phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Tuyên xử: Bị cáo Trương Hoàng V 06 (sáu) năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày 26/9/2017.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 585, 590 Bộ luật dân sự, buộc bị cáo Trương Hoàng V phải bồi thường cho bị hại anh Lê Văn G các khoản chi phí với tổng số tiền là: 48.000.000 đồng (Bốn mươi tám triệu đồng). Kể từ khi bị hại anh Lê Văn G có đơn yêu cầu thi hành án về khoản tiền bồi thường nếu bị cáo Trương Hoàng V chậm trả thì bị cáo phải chịu lãi suất chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy gồm: 01 ống nhựa màu trắng, dài 47cm, đường kính rộng nhất 5cm; 01 khúc cây dài 1,79m, đường kính lớn nhất là 5cm; 01 khúc cây dài 2m, đường kính lớn nhất là 5,5cm (hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện H đang quản lý vật chứng).

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/PL-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Trương Hoàng V phải nộp là: 200.000 đồng. Án phí dân sự sơ thẩm bị cáo phải nộp là: 2.400.000 đồng.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Án xử công khai bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- CQĐT huyện H;
- Nhà tạm giữ huyện H;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Minh Khánh